

Số: /TTr-BQLDA

Lâm Đồng, ngày tháng năm 2024

## TỜ TRÌNH

**Thẩm định, phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở  
(Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán)**

**Hạng mục: di dời hệ thống điện, hệ thống cấp nước và thu hồi hệ thống  
chiếu sáng (Thuộc hạng mục Giải phóng mặt bằng)**

**Dự án: Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600,  
huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh.**

Kính gửi: Giám đốc Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng, số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư trong xây dựng công trình, số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng: số 1985/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 về việc phê duyệt dự án đầu tư; số 2140/QĐ-UBND ngày 01/11/2023 về việc phê duyệt một phần kế hoạch lựa chọn nhà thầu và số 522/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc dự án đầu tư Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600, huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh;

Căn cứ văn bản số 9112/UBND-KH ngày 18/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc đính chính Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 16/10/2023;

Căn cứ các Quyết định của Ban QLDA giao thông tỉnh Lâm Đồng: số 220/QĐ-BQLDA ngày 29/12/2023 về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ khảo sát lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán di dời hệ thống điện, điện chiếu sáng và hệ thống nước; số 218/QĐ-BQLDA ngày 28/12/2023 về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – tổng dự toán và số 16/QĐ-BQLDA ngày 06/3/2024 về việc phê duyệt

điều chỉnh tổng dự toán thuộc dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600, huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh;

Căn cứ văn bản số 1187/SCT-QLCN ngày 30/5/2024 của Sở Công thương tỉnh Lâm Đồng về thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở hạng mục di dời hệ thống điện thuộc dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600, huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh;

Căn cứ văn bản số 43/SXD-HTKT ngày 17/6/2024 của Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng về kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình di dời hệ thống cấp nước và thu hồi hệ thống chiếu sáng thuộc dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600, huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh;

Căn cứ các văn bản số 15/2024/KQTT ngày 12/04/2023 và số 24/2024/KQTT ngày 01/7/2024 của Công ty TNHH TV TK-XD An Minh về việc báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế xây dựng hạng mục di dời hệ thống điện, điện chiếu sáng và hệ thống nước thuộc Dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn từ Km0+000 đến Km16+600, huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh;

Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh Lâm Đồng trình thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán di dời hệ thống điện, hệ thống cấp nước và thu hồi hệ thống chiếu sáng (thuộc hạng mục GPMB) của dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn từ Km0+000 đến Km16+600, huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh với các nội dung sau:

## **I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH:**

**1. Tên hạng mục công trình:** Di dời hệ thống điện, hệ thống cấp nước và thu hồi hệ thống chiếu sáng (thuộc hạng mục Giải phóng mặt bằng);

**2. Loại, cấp hạng mục công trình:**

- Di dời hệ thống điện: Công trình năng lượng, cấp IV.
- Di dời hệ thống cấp nước và thu hồi hệ thống chiếu sáng: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

**3. Thuộc dự án:** Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600, huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh;

**4. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh Lâm Đồng;

**5. Địa điểm xây dựng hạng mục công trình:** huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng;

**6. Giá trị dự toán xây dựng hạng mục công trình: 21.787.124.000 đồng** (bằng chữ: Hai mươi một tỷ, bảy trăm tám mươi bảy triệu, một trăm hai mươi bốn nghìn đồng chẵn);

**7. Nguồn vốn:** Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch năm 2024 bố trí 306.849 triệu đồng (theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh);

**8. Nhà thầu khảo sát:** Liên danh Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Hồng Thắng – Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Cấp thoát nước Lâm Đồng;

**9. Nhà thầu lập thiết kế BVTC và dự toán:** Liên danh Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Hồng Thắng – Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Cấp thoát nước Lâm Đồng;

**10. Nhà thầu thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán:** Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng An Minh;

**11. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:**

**- Tiêu chuẩn áp dụng cho di dời hệ thống điện, điện chiếu sáng:**

- + Tiêu chuẩn về tải trọng & tác động: TCVN 2737 - 2023.
- + TCXDVN 259-2001: Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng nhân tạo đường phố, quảng trường đô thị.
- + TCXDVN 333-2005: Tiêu chuẩn chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và hạ tầng kỹ thuật.
- + QCVN QTĐ-5: 2008/BCT: Kiểm định trang thiết bị hệ thống điện.
- + QCVN QTĐ-6: 2008/BCT: Vận hành, sửa chữa trang thiết bị hệ thống điện.
- + QCVN QTĐ-7: 2008/BCT: Thi công các công trình điện.
- + Tiêu chuẩn về tải trọng & tác động: TCVN 2737 - 2023.
- + Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông cốt thép TCVN 5578-2018, tiêu chuẩn cốt điện bê tông cốt thép ly tâm TCVN 5847-2016.

- Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn khác có liên quan.

**- Tiêu chuẩn áp dụng cho di dời hệ thống nước:**

- + Bộ Quy chuẩn xây dựng Việt Nam;
- + QCVN 07:2016/BXD Các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- + QCVN 01:2021/BXD Quy hoạch xây dựng;
- + QCVN 01:2009/BYT Chất lượng nước ăn uống;
- + QCVN 08:2015/BTNMT Chất lượng nước mặt;
- + TCXDVN 33:2006 Cấp nước – Mạng lưới đường ống và công trình;
- + TCVN 3989:2012 Cấp nước và thoát nước – Mạng lưới bên ngoài;

+ TCVN 5576:1991 Hệ thống cấp và thoát nước – Quy phạm quản lý kỹ thuật;

+ TCVN 5294:1995 Chất lượng nước – Quy tắc lựa chọn và đánh giá chất lượng nguồn tập trung cấp nước uống, sinh hoạt;

+ TCVN 5574-2012: Thiết kế kết cấu bê tông cốt thép;

+ Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật khác liên quan.

## **12. Quy mô, các giải pháp thiết kế:**

### ***12.1. Phần di dời hệ thống điện, điện chiếu sáng:***

a. Di dời đường dây trung thế 12,7-22kV:

- Phần đường dây 12,7-22kV hiện hữu cần di dời dài 15.287m.

- Phần đường dây 12,7-22kV dự kiến lắp lại dài 15.280m.

- Trụ BTLT hiện hữu di dời: 176 trụ (113 trụ BTLT 10,5m; 63 trụ BTLT 12m).

- Trụ BTLT dự kiến lắp lại: 261 trụ (260 trụ BTLT 16m; 01 trụ BTLT 12m).

b. Di dời trạm biến áp: Di dời và lắp lại 12 trạm với tổng dung lượng 747,5 kVA. Gồm 01 trạm 1x2,5 kVA; 03 trạm 1x37,5 kVA; 04 trạm 1x50 kVA; 02 trạm 2x25 kVA; 01 trạm 3x50 kVA; 01 trạm 160kVA.

c. Di dời đường dây hạ thế 0,23 – 0,4 kV:

- Phần đường dây 0,23/0,4 kV hiện hữu cần di dời dài 8.507m.

- Phần đường dây 0,23/0,4 kV dự kiến lắp đặt lại dài 8.554m.

- Trụ BTLT hiện hữu di dời: 52 trụ (03 trụ BTLT 10,5m và 49 trụ BTLT 8,5m).

- Trụ BTLT dự kiến lắp đặt lại: 90 trụ (sử dụng lại 21 trụ BTLT 10,5m; 49 trụ BTLT 8,5m và cấp mới 20 trụ BTLT 8,5m).

d. Thu hồi hệ thống chiếu sáng:

- Trụ chiếu sáng: 118 trụ BTLT 8,5m; 218 trụ thép 8m.

- Cần đèn: 213 cần đơn cao 2m, vươn xa 1,5m; 87 cần kép cao 2m, vươn xa 1,5m; 69 cần đơn dài 3,6m.

- Dây dẫn: 5.459m dây LV.ABC 2x25mm<sup>2</sup>; 6.692m dây CXV/DSTA 2x16mm<sup>2</sup>.

- Đèn chiếu sáng: 382 bóng cao áp 250W.

- Hệ thống chiếu sáng năng lượng mặt trời: 03 trụ thép 7m; 03 cần đơn cao 2m, vươn xa 1,5m; 03 bộ pin và tủ ắc quy; 03 bóng đèn led 120W.

- Thu hồi và sử dụng lại 02 bộ trụ đèn cảnh báo giao thông cao 4,9m; cần đèn 3,77m và đèn chớp vàng, pin và tủ ắc quy.

### ***12.2. Phần di dời hệ thống nước:***

***Lắp đặt mới tuyến ống cấp nước cách ranh GPMB 0,2÷0,3m, cụ thể:***

- Thị trấn Madaguôi: 4.378m ống HDPE DN63 PN12,5; 816m ống HDPE D25 PN12,5;

- Xã Đa Oai: 1.982m ống HDPE DN75 PN12,5; 1.710m ống HDPE DN90 PN10; 1.379m ống HDPE DN110 PN10; 758m ống HDPE DN200 PN10; 692m ống HDPE D25 PN12,5;

- Xã Đa Kho: 1.430m ống HDPE DN63 PN12,5; 2.949m ống HDPE DN90 PN10; 613m ống HDPE DN110 PN10; 506m ống HDPE D25 PN12,5.

Đầu nối khách hàng sử dụng hiện hữu.

Xây dựng gói đỡ và lắp đặt các phụ kiện kèm theo (môi nối, co, cút, van,...).

## **II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM:**

### **1. Văn bản pháp lý:**

- Các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng: số 1985/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 về việc phê duyệt dự án đầu tư; số 2140/QĐ-UBND ngày 01/11/2023 về việc phê duyệt một phần kế hoạch lựa chọn nhà thầu và số 522/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc dự án đầu tư Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600, huyện Đa Huoai và huyện Đa Têh;

- Văn bản số 9112/UBND-KH ngày 18/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc đính chính Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 16/10/2023;

- Các Quyết định của Ban QLDA giao thông tỉnh Lâm Đồng: số 220/QĐ-BQLDA ngày 29/12/2023 về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ khảo sát lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán di dời hệ thống điện, điện chiếu sáng và hệ thống nước; số 218/QĐ-BQLDA ngày 28/12/2023 về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công –tổng dự toán và số 16/QĐ-BQLDA ngày 06/3/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh tổng dự toán thuộc dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600, huyện Đa Huoai và huyện Đa Têh;

- Văn bản số 1187/SCT-QLCN ngày 30/5/2024 của Sở Công thương tỉnh Lâm Đồng về thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở hạng mục di dời hệ thống điện thuộc dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600, huyện Đa Huoai và huyện Đa Têh;

- Văn bản số 43/SXD-HTKT ngày 17/6/2024 của Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng về kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình di dời hệ thống cấp nước và thu hồi hệ thống chiếu sáng thuộc dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn Km0+000 đến Km16+600, huyện Đa Huoai và huyện Đa Têh;

- Các văn bản số 15/2024/KQTT ngày 12/04/2023 và số 24/2024/KQTT ngày 01/7/2024 của Công ty TNHH TV TK-XD An Minh về việc báo cáo kết quả

thẩm tra Thiết kế xây dựng hạng mục di dời hệ thống điện, điện chiếu sáng và hệ thống nước thuộc Dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.721 đoạn từ Km0+000 đến Km16+600, huyện Đạ Huoai và huyện Đạ Tẻh;

- Các văn bản khác có liên quan.

## **2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:**

- Hồ sơ khảo sát.

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh – dự toán, bản vẽ.

## **3. Hồ sơ năng lực của nhà thầu:**

3.1 Hồ sơ năng lực của nhà thầu khảo sát, lập TK BVTC – dự toán:

*a. Công ty cổ phần tư vấn xây dựng cấp thoát nước Lâm Đồng:*

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số LAD-00008374 do Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp (thiết kế công trình cấp thoát nước hạng II);

- Chủ trì lập thiết kế, dự toán xây dựng công trình: Kỹ sư Trần Phước Quang  
- Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số LAD-00024634 do Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 13/9/2019 có hiệu lực đến ngày 13/9/2024 (thiết kế công trình cấp thoát nước hạng II); Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số LAD-00024634 do Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 13/9/2023 có hiệu lực đến ngày 13/9/2028 (định giá xây dựng hạng II).

*b. Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Hồng Thắng:*

- Chứng chỉ năng lực hoạt động số LAD-00044263 do Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp (thiết kế công trình công nghiệp năng lượng (đường dây và trạm biến áp hạng III), thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật (hệ thống chiếu sáng công cộng hạng III)); giấy phép hoạt động điện lực số 06/GP-SCT của Sở Công Thương Lâm Đồng cấp ngày 07/12/2020;

- Chủ trì thiết kế: Ông Nguyễn Đăng Vinh có chứng chỉ hành nghề số: BXD-000055198 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng thuộc Bộ xây dựng cấp ngày 10/11/2021 có hiệu lực đến ngày 10/11/2026 (thiết kế cơ – điện công trình hạng I);

- Chủ trì lập dự toán: Ông Lê Thanh Nhiệm có chứng chỉ hành nghề số: CAT-00038500 do Sở Xây dựng TP.Cần Thơ cấp ngày 31/8/2023 có hiệu lực đến ngày 31/8/2028 (định giá xây dựng hạng III).

3.2 Hồ sơ năng lực của nhà thầu thẩm tra thiết kế:

- Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng An Minh – Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số LAD-00002705 do Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp ngày

28/12/2020 (Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật hạng III, Công nghiệp - năng lượng hạng III);

- Chủ nhiệm thẩm tra: Ông Nguyễn Trường sơn có chứng chỉ hành nghề số LAD-00012124 do Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 06/11/2023 có hiệu lực đến ngày 06/11/2028. (Thiết kế công trình giao thông cầu đường bộ hạng II);

- Chủ trì thẩm tra thiết kế xây dựng công trình:

+ Ông Phạm Phú Thái có chứng chỉ hành nghề số LAD-00087474 do Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 29/9/2020 có hiệu lực đến ngày 29/9/2025. (Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật – cấp thoát nước hạng III).

+ Ông Đinh Minh Hiếu có chứng chỉ hành nghề số LAD-00006965 do Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 10/10/2023 có hiệu lực đến ngày 10/10/2028. (Thiết kế cơ – điện công trình hạng II).

- Chủ trì thẩm tra dự toán: Ông Đoàn Công Lập có chứng chỉ hành nghề số LAD-00080620 do Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 13/12/2019 có hiệu lực đến ngày 13/12/2024. (Định giá xây dựng hạng II).

### **III. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ THIẾT KẾ XÂY DỰNG:**

**1. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế, quy định tại hợp đồng thiết kế và quy định của pháp luật liên quan:**

- Thiết kế xây dựng đáp ứng yêu cầu theo nhiệm vụ thiết kế và phù hợp với các tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho công trình.

**2. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với yêu cầu về dây chuyền và thiết bị công nghệ (nếu có):** Công trình không áp dụng các dây chuyền công nghệ phức tạp, phù hợp với năng lực thi công của các nhà thầu trong nước.

**3. Việc lập dự toán xây dựng công trình; sự phù hợp của giá trị dự toán xây dựng công trình với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng:**

3.1. Phương pháp lập dự toán: Thực hiện theo Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.

3.2. Các khoản mục chi phí được xác định trên cơ sở khối lượng xây dựng tính từ thiết kế và các mục chi phí đầu tư xây dựng, chi phí khác, chi phí dự phòng lập theo quy định.

3.3. Về đơn giá: Áp dụng định mức hiện hành, đơn giá tại thời điểm lập dự toán.

3.4. Chi phí xây dựng: Giải pháp thiết kế và sử dụng vật liệu, trang thiết bị phù hợp với mục tiêu xây dựng của công trình, bảo đảm tiết kiệm chi phí đầu tư xây dựng công trình.

3.5. Dự toán hạng mục công trình trình thẩm định, phê duyệt: **21.787.124.000 đồng** (bằng chữ: Hai mươi một tỷ, bảy trăm tám mươi bảy triệu, một trăm hai mươi bốn nghìn đồng chẵn), trong đó:

Stt	Khoản mục chi phí	Giá trị trình (đồng)	Ghi chú
1	Chi phí xây dựng	18.948.714.000	
2	Chi phí thiết bị	251.720.000	
2	Chi phí quản lý dự án	251.729.000	
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.238.935.000	
4	Chi phí khác	56.608.000	
5	Chi phí dự phòng	1.039.418.000	
<b>Tổng cộng (làm tròn)</b>		<b>21.787.124.000</b>	

Dự toán trình thẩm định, phê duyệt là phù hợp với tổng mức đầu tư dự án.

Kính đề nghị Giám đốc Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh Lâm Đồng xem xét thẩm định, phê duyệt để có cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Trang thông tin điện tử Ban;
- Lưu: VT, P.ĐHDA, P.KT-QLCL;

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Ngọc Minh Phát**